

Số: LQSL_578/18h20/DBQG

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH PHÚ THỌ,
LẠNG SƠN, QUẢNG NINH, BẮC NINH, THANH HOÁ VÀ NGHỆ AN**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 18 giờ ngày 20/8 đến 18 giờ ngày 21/8), khu vực các tỉnh Phú Thọ, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Thanh Hoá và Nghệ An đã có mưa vừa, mưa to đến rất to như: Ban Hàng Đồi 173,2mm (Phú Thọ); Bản Chắt 131,8mm (Lạng Sơn); Bản Sen 176,1mm (Quảng Ninh); Bảo Sơn 120,6mm (Bắc Ninh); Thiệu Hợp 122,6mm (Thanh Hoá); Nông Trường 15 83,4mm (Nghệ An);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Phú Thọ từ 10-30mm, có nơi trên 50mm; Lạng Sơn, Quảng Ninh, Bắc Ninh từ 20-40mm, có nơi trên 70mm; Thanh Hoá, Nghệ An từ 10-30mm có nơi trên 60mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 18h20

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Đoàn Văn Hải

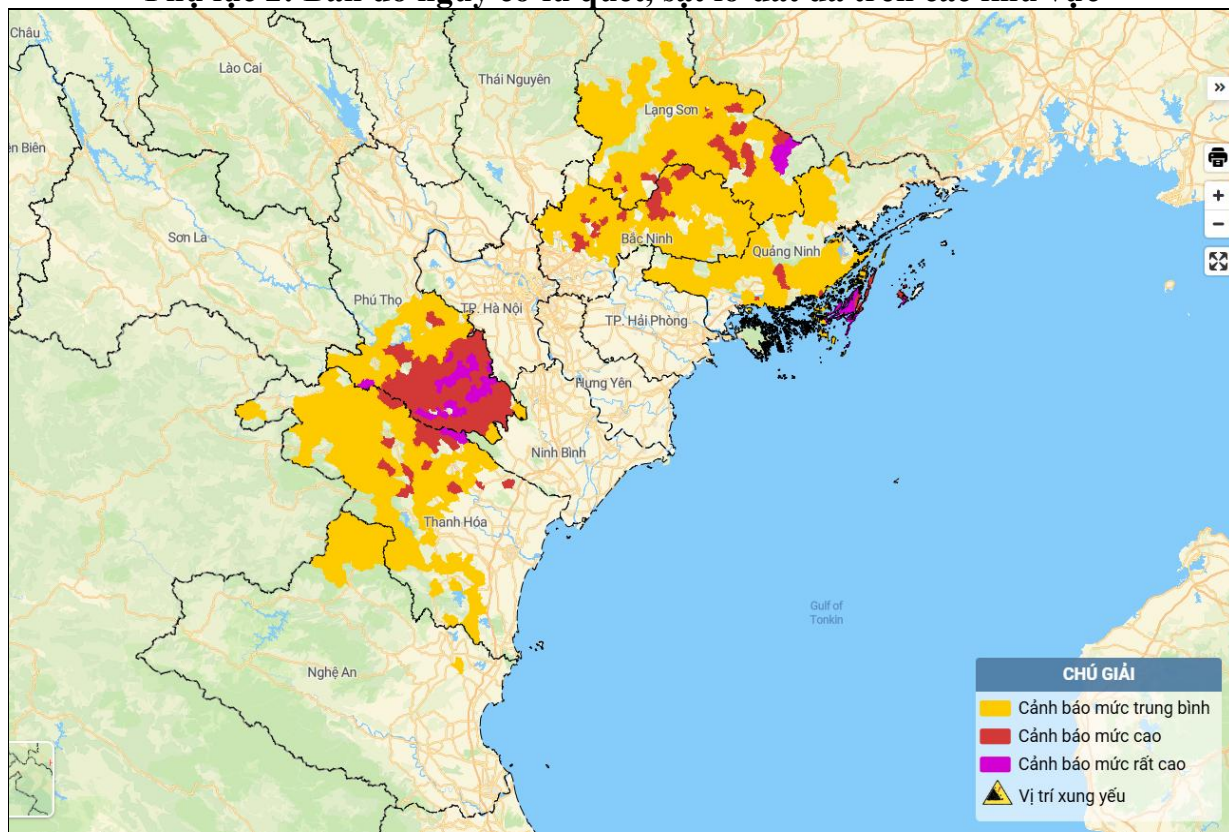
PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh	Xã/Phường
1	Phú Thọ	<i>An Bình, An Nghĩa, Cao Dương, Dũng Tiến, Hợp Kim, Kim Bôi, Lạc Lương, Lạc Sơn, Mai Hạ, Mường Động, Mường Vang, Ngọc Sơn, Quyết Thắng, Thượng Cốc, Yên Phú; Cao Phong, Đại Đồng, Lạc Thủy, Liên Sơn, Mường Bi, Mường Hoa, Mường Thành, Nậm Sơn, Nhân Nghĩa, P. Kỳ Sơn, Tân Lạc, Thung Nai, Toàn Thắng, Vân Sơn, Yên Thủy, Yên Trị; Bao La, Cao Sơn, Đà Bắc, Lương Sơn, Mai Châu, P. Hòa Bình, P. Tân Hòa, P. Thống Nhất, Pà Cò, Tân Mai, Thịnh Minh, Tiên Phong, Yên Sơn</i>
2	Lạng Sơn	<i>Đình Lập, Kiên Mộc; Chi Lăng, Công Sơn, Hữu Lũng, Khuất Xá, Lộc Bình, Lợi Bắc, Mẫu Sơn, Na Dương, P. Đông Kinh, P. Kỳ Lừa, Tân Thành, Thống Nhất, Vân Nam, Xuân Dương; Ba Sơn, Bắc Sơn, Bằng Mạc, Bình Gia, Cai Kinh, Cao Lộc, Châu Sơn, Chiến Thắng, Diêm He, Đồng Đăng, Hoàng Văn Thụ, Hội Hoan, Hồng Phong, Hưng Vũ, Hữu Liên, Khánh Khê, Na Sầm, Nhân Lý, Nhất Hòa, P. Lương Văn Tri, P. Tam Thanh, Quan Sơn, Tân Đoàn, Tân Tri, Tân Văn, Thái Bình, Thiện Long, Thiện Tân, Tuấn Sơn, Văn Lãng, Vạn Linh, Văn Quan, Vũ Lãng, Vũ Lễ, Yên Bình, Yên Phúc</i>
3	Quảng Ninh	<i>Đặc khu Cô Tô, Đặc khu Vân Đồn; P. Bãi Cháy, P. Cửa Ông, P. Việt Hưng, Thống Nhất; Ba Chẽ, Bình Liêu, Điền Xá, Hải Hòa, Hải Lạng, Kỳ Thượng, Lục Hồn, Lương Minh, P. An Sinh, P. Bình Khê, P. Cẩm Phả, P. Cao Xanh, P. Đông Triều, P. Hà Lâm, P. Hạ Long, P. Hà Tu, P. Hoàng Quế, P. Hoàn Bô, P. Hồng Gai, P. Mạo Khê, P. Mông Dương, P. Quang Hanh, P. Tuần Châu, P. Uông Bí, P. Vàng Danh, P. Yên Tử, Quảng La, Tiên Yên</i>
4	Bắc Ninh	<i>Bảo Đài, Bồ Hạ, Kiên Lao, Lạng Giang, Mỹ Thái, P. Bắc Giang, P. Chũ, P. Đa Mai, P. Nénh, P. Phượng Sơn, P. Tiên Phong, P. Tự Lạn, P. Vân Hà, P. Việt Yên, Sơn Hải, Tân Sơn, Tân Yên; An Lạc, Bắc Lũng, Biện Động, Biên Sơn, Đại Sơn, Đèo Gia, Đồng Kỳ, Đông Phú, Đông Việt, Dương Hưu, Hiệp Hòa, Hoàng Vân, Hợp Thịnh, Kép, Lục Nam, Lục Ngạn, Lục Sơn, Nam Dương, Nghĩa Phương, Ngọc Thiệp, Nhã Nam, P. Cảnh Thụy, P. Tân An, P. Tân Tiến, P. Yên Dũng, Phúc Hòa, Quang Trung, Sa Lý, Sơn Động, Tam Tiến, Tân Dĩnh, Tây Yên Tử, Tiên Lục, Trường Sơn, Tuấn Đạo, Vân Sơn, Xuân Cầm, Yên Thế</i>
5	Thanh Hóa	<i>Thạch Quảng; Cẩm Thạch, Cẩm Vân, Cổ Lũng, Điền Lư, Đồng Lương, Giao An, Ngọc Liên, Ngọc Trạo, Quý Lương, Tây Đô, Thạch Bình, Thiết Ống, Văn Nho, Văn Phú; Bá Thước, Cẩm Tân, Cẩm Tú, Công Chính, Điền Quang, Hiền Kiệt, Hóa Quỳ, Hồi Xuân, Hợp Tiến, Kiên Thọ, Linh Sơn, Luận Thành, Lương Sơn, Mậu Lâm, Minh Sơn, Mường Mìn, Nam Xuân, Ngọc Lạc, Nguyệt Ấn, Như Thanh, Như Xuân, Phú Lệ, Phú Xuân, Pù</i>

TT	Tỉnh	Xã/Phường
		Luông, Quan Sơn, Quang Châu, Sơn Thủy, Tam Lư, Tân Thành, Thạch Lập, Thắng Lộc, Thanh Kỳ, Thành Vinh, Thiên Phú, Thượng Ninh, Thường Xuân, Trung Hạ, Trung Lý, Trung Sơn, Trung Thành, Vân Du, Vạn Xuân, Xuân Bình, Xuân Chinh, Xuân Du, Xuân Tín, Yên Khương, Yên Nhân, Yên Phú, Yên Thắng, Yên Thọ
6	Nghệ An	Đông Hiếu, Thông Thụ, Tiên Phong

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)